

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2019

## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2 NĂM 2019

Thực hiện quyền và trách nhiệm của Ban kiểm soát theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 2, Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 kết quả hoạt động năm 2018 của Ban như sau:

### I- HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Trong năm 2018 các hoạt động của Ban kiểm soát Công ty là kiểm tra, kiểm soát các hoạt động tài chính, công tác quản lý, điều hành ở Công ty, với các nội dung cụ thể sau:

- Ban Kiểm soát đã thực hiện các nội dung hoạt động thông qua tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, giám sát việc chấp hành Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

- Ban Kiểm soát đã tham gia góp ý kiến xây dựng, hoàn thiện các quy chế, quy định, đảm bảo các quy định nội bộ của Công ty được cập nhật kịp thời theo quy định pháp luật hiện hành và tình hình phát triển của Công ty.

- Ban Kiểm soát đã tham dự các cuộc họp hàng quý của HĐQT, giao ban tháng, tuần của ban điều hành, nắm bắt kịp thời tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và đóng góp ý kiến về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động SXKD của Công ty.

- Xem xét báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành; báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2018 và các tài liệu khác trước khi trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 thông qua. Xem xét báo cáo kiểm toán do Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam phát hành.

Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của HĐQT, Ban Tổng giám đốc cũng như các Phòng/Ban nghiệp vụ/Đơn vị trực thuộc để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ ĐHĐCĐ giao.

### II. THĂM ĐỊNH BÁO CÁO TÌNH HÌNH KINH DOANH:

Ban Kiểm soát thống nhất số liệu về kết quả hoạt động SXKD năm 2018 của HĐQT Công ty trình trước Đại hội, cụ thể:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH ĐHCĐ phê duyệt	Thực tế thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành KH năm (%)	Tỷ lệ thực hiện so với năm 2017 (%)
1	Giá trị SXKD	Tỷ đồng	771	489,703	63,52	61,53
2	Doanh thu	Tỷ đồng	754,131	457,533	60,67	60,84
3	Nộp NSNN	Tỷ đồng	90,591	21,92	24,20	52,18
4	Lợi nhuận TT	Tỷ đồng	15,592	7,824	50,18	100,82
5	Thu nhập b/quân người lao động	Tr.đ/người/tháng	7,43	7	94,21	91,50
6	Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến)	%	5			
7	Giá trị đầu tư	Tỷ đồng	321,475	75,962	23,63	129,72

Căn cứ mức độ hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế năm 2018, Ban Kiểm soát đáng giá: Sản lượng, doanh thu, lợi nhuận trước thuế chưa hoàn thành kế hoạch năm 2018 đã được ĐHCĐ Công ty thông qua. Nguyên nhân chủ yếu do:

- Năng lực của Công ty trong hoạt động đấu thầu, tìm kiếm việc làm còn hạn chế; mức độ cạnh tranh giữa các doanh nghiệp xây lắp ngày càng gay gắt nên không đủ việc làm, giá trúng thầu thấp dẫn đến Công ty không đủ để bù đắp các khoản chi phí khấu hao ca máy, chi phí quản lý gián tiếp....,

- Một số công trình đã hoàn thành thi công do chủ đầu tư thiếu vốn, chây ì nên việc thanh quyết toán chậm, công nợ, giá trị dở dang tồn đọng lớn làm tăng nhu cầu vốn lưu động, tăng chi phí lãi vay. Ngoài ra, trong năm 2018 Công ty phải trích lập dự phòng các khoản công nợ khó đòi với giá trị 2,78 tỷ đồng nên làm giảm lợi nhuận của năm.

### III. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

#### 1. Thẩm định báo cáo tài chính:

- Báo cáo tài chính năm 2018 bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động SXKD, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Báo cáo tài chính năm 2018 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

- Ý kiến của kiểm toán viên về các Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính và Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù

hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Công tác báo cáo, công bố thông tin định kỳ và theo yêu cầu của UBCKNN; Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội được thực hiện theo đúng nội dung quy định của một Công ty niêm yết.

## 2. Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2018.

### Các chỉ tiêu tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2018:

Đơn vị tính: Đồng

TT	CHỈ TIÊU	31/12/2018	31/12/2017
<b>A</b>	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>654.023.651.245</b>	<b>739.843.483.384</b>
<b>I</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>591.175.512.805</b>	<b>539.950.712.325</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	14.842.988.307	37.591.658.140
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	325.467.996.054	319.524.327.439
4	Hàng tồn kho	246.884.713.194	178.134.674.165
5	Tài sản ngắn hạn khác	3.979.815.250	4.700.052.581
<b>II</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>62.848.138.440</b>	<b>199.892.771.059</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	2.111.382.358	1.011.947.220
2	Tài sản cố định	48.331.507.805	53.023.049.566
3	Bất động sản đầu tư	-	-
4	Tài sản dở dang dài hạn	2.118.431.562	132.422.205.790
5	Đầu tư tài chính dài hạn	892.500.000	3.491.500.000
6	Tài sản dài hạn khác	9.394.316.715	9.944.068.483
<b>B</b>	<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>654.023.651.245</b>	<b>739.843.483.384</b>
<b>I</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>446.277.116.566</b>	<b>533.308.769.801</b>
1	Nợ ngắn hạn	400.458.385.780	492.818.250.055
2	Nợ dài hạn	45.818.730.786	40.490.519.746
<b>II</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>207.746.534.679</b>	<b>206.534.713.583</b>

### Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính năm 2018:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2018	Năm 2017
<b>1</b>	<b>Cơ cấu tài sản</b>			
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	90,39	72,98
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	9,61	27,02
<b>2</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	68,24	72,1
	Vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	31,76	27,9
	Nợ phải trả/Vốn CSH	Lần	2,15	2,6
<b>3</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>			
	Hệ số khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,86	0,73
	Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,48	1,1
<b>4</b>	<b>Chỉ tiêu hiệu quả hoạt động</b>			

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2018	Năm 2017
	Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,66	0,87
	Vòng quay vốn lưu động	Vòng	3,85	5,7
	Vòng quay các khoản phải thu	Vòng	1,39	1,91
	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	1,83	2,51
	Hiệu suất sử dụng Tài sản cố định	Lần	2,33	3,39
<b>5</b>	<b>Hệ số khả năng sinh lời</b>			
	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản	%	0,29	0,55
	Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu	%	0,44	0,63
	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH	%	0,98	2,13

Tính đến thời điểm 31/12/2018 các chỉ số tài chính của Công ty giảm so với năm 2017. Cụ thể:

- Về cơ cấu tài sản và nguồn vốn: Tỷ suất nợ phải trả trên Vốn CSH năm 2018 ở mức 2,15 lần (Mức quy định - 3 lần) và có giảm so với năm 2017 là 2,6 lần. Trong năm 2018, Công ty đã tích cực trong công tác thu hồi công nợ nhằm giảm thiểu áp lực trả nợ các khoản vay đến hạn phải trả các tổ chức tín dụng, góp phần lành mạnh tình hình tài chính của Công ty.

- Hệ số khả năng thanh toán nhanh và hệ số thanh toán ngắn hạn của công ty cho thấy công ty có thể trang trải các khoản nợ ngắn hạn. Tuy nhiên, Tài sản ngắn hạn của Công ty chủ yếu là các khoản công nợ phải thu và hàng tồn kho (chiếm trên 97% Tài sản ngắn hạn), công tác điều hành đã tập trung cho công tác thu hồi vốn và công nợ để tăng vòng quay vốn lưu động, giảm lãi suất phải trả các tổ chức tín dụng, giảm áp lực về vốn để đạt mục tiêu về hiệu quả trong SXKD nhưng kết quả còn hạn chế.

- Các chỉ tiêu hiệu quả về sử dụng vốn giảm so với năm 2017, cụ thể: chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế/Doanh thu năm 2018 là 0,44% so với năm 2017 (0,63%) và chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu năm 2018 là 0,98% so với năm 2017 (2,13%).

Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán của Công ty phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2018, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

#### **IV. GIÁM SÁT CÔNG TÁC QUẢN LÝ CỦA HĐQT, CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:**

##### **1. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018:**

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018 về kết quả hoạt động SXKD: chưa hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

- Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

- Đã thực hiện sửa đổi Điều lệ hoạt động, quy chế nội bộ của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

- Kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2018: Công ty đã thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính bán niên năm 2018 và báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.

- Chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 theo đúng tỷ lệ hoàn thành kết quả SXKD năm 2018 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

- Công tác thoái vốn các khoản đầu tư tài chính của Công ty được thực hiện theo kế hoạch, trong năm Công ty đã thực hiện hoàn thành thoái vốn khoản đầu tư tại Công ty cổ phần ĐTPT Khu kinh tế Hải Hà với tổng giá trị thoái vốn là 2,2 tỷ đồng; Công ty cổ phần ĐTPT&KCN Sông Đà Miền Trung. Công ty đang hoàn thiện hồ sơ và thủ tục thoái vốn khoản đầu tư tại Công ty cổ phần thủy điện Đakrinh (Uy thác qua TCT Sông Đà), Công ty cổ phần GSM. Việc thoái vốn tuân thủ đúng quy định của pháp luật và quy chế nội bộ của Công ty.

- Trong năm 2018 Công ty đã tập trung thực hiện đầu tư tại Dự án KĐT Hồ Xương Rồng – Thái Nguyên như: Hoàn thành điều chỉnh quy hoạch 1/500, gia hạn thời gian thực hiện đến năm 2020, tiếp tục thực hiện công tác đền bù GPMB, xây dựng hạ tầng kỹ thuật của dự án... Nhưng việc thực hiện đầu tư Dự án không đạt kế hoạch về mục tiêu tiến độ, giá trị đầu tư, dự án Tòa nhà CC hỗn hợp CT2 Khu đô thị HXR triển khai còn chậm: nguyên nhân chính là do từ đầu năm 2018, UBND tỉnh Thái Nguyên triển khai việc kiểm tra toàn bộ các dự án trên địa bàn tỉnh nên các thủ tục đầu tư liên quan bị kéo dài, việc điều chỉnh quy hoạch chậm; công tác GPMB, tái định cư gặp nhiều khó khăn vướng mắc .

## **2. Giám sát hoạt động của HĐQT và công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc năm 2018:**

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc của Công ty trong năm 2018, dù còn tồn tại những hạn chế nhưng hoạt động quản lý, điều hành đã tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, tuân thủ Điều lệ Tổ chức và hoạt động, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Ban kiểm soát nhận định:

- Không phát hiện những bất thường và đảm bảo mục tiêu vì lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông trong hoạt động quản trị và điều hành Công ty.

- Các nghị quyết, quyết định, các văn bản của HĐQT và Tổng giám đốc phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty. Các báo cáo đã đánh giá đầy đủ những khó khăn, thuận lợi đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đã nêu rõ kết quả, tiến bộ đạt được, những vấn đề còn tồn tại chưa hoàn thành và đề ra các giải pháp tiếp tục thực hiện trong năm 2019. Ban kiểm soát thống nhất với báo cáo hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc năm 2018.

- Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018, công tác quản lý và điều hành sản xuất lấy Điều lệ Tổ chức và hoạt động, các quy chế, quy định nội bộ của Công ty và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông làm cơ sở thực hiện.



- Hội đồng quản trị đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên và xây dựng chương trình công tác hàng quý, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp thường kỳ hàng quý để kiểm điểm việc thực hiện và xây dựng kế hoạch cho kỳ tiếp theo.

- Hội đồng quản trị đã sửa đổi, ban hành các qui chế, qui định và quyết định về công tác quản lý nội bộ, đã chỉ đạo và giám sát Tổng giám đốc trong việc thực hiện và áp dụng. Nhưng việc sửa đổi và bổ sung một số văn bản thực hiện còn chậm so với yêu cầu, mục tiêu đề ra.

- Trong năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành 54 Nghị quyết và Quyết định, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đã có sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT, các Nghị quyết đều có tính thực thi cao, tuân thủ theo đúng qui định của pháp luật, Điều lệ Tổ chức và hoạt động công ty và được Tổng giám đốc công ty tổ chức triển khai một cách nghiêm túc.

- Công tác ký kết và thực hiện hợp đồng kinh tế đảm bảo theo đúng pháp luật và các quy định hiện hành của Nhà nước, Điều lệ Tổ chức và hoạt động và quy chế quản lý hợp đồng của Công ty. Không phát hiện sai phạm trong công tác đàm phán thương thảo.

- HĐQT tích cực trong việc chỉ đạo Tổng giám đốc tổ chức kiểm tra công tác kinh tế, công tác phân tích hoạt động kinh tế, công tác hạch toán kinh doanh, công tác thanh quyết toán, thu vốn, giải quyết các công nợ khó đòi, xử lý các vấn đề về tài chính và huy động nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Quản lý và sử dụng vật tư, thiết bị thi công: Đã thực hiện xử lý có hiệu quả vật tư, tài sản chậm luân chuyển, không cần dùng theo đúng quy định pháp luật và quy định quản lý nội bộ.

## **V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 (*dự kiến theo bản kế hoạch chi tiết kèm theo*).

## **VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:**

Để hoàn thành các chỉ tiêu năm 2019, hạn chế những rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban Kiểm soát kiến nghị với Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc, như sau:

- Đẩy mạnh công tác tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm việc làm để đảm bảo đủ công việc trong năm 2019 và các năm tiếp theo.

- Tăng cường công tác quản lý chi phí, giá thành đối với hoạt động xây lắp.

- Tiếp tục rà soát công tác nhân sự, công tác tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đối với từng cấp cán bộ quản lý trong công ty.

- Quan tâm, có giải pháp cụ thể để giải quyết những tồn tại, vướng mắc cũng như việc thanh quyết toán, thu hồi vốn đối với các dự án, công trình: Đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi, Khu đô thị Vườn Cam, Thủy điện

Xekaman1, Thủy điện Bản Vẽ, Thủy điện Hà Tây, Thủy điện Lai Châu, Đường Chu Văn An - Hà Nội.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát công ty trong năm 2018 và kế hoạch, chương trình công tác của Ban kiểm soát trong năm 2019. Ban kiểm soát trân trọng xin báo cáo trước đại hội đồng cổ đông.

**Nơi nhận:**

- ĐH đồng cổ đông;
- HĐQT, TGD Công ty;
- TV BKS;
- Lưu BKS.

**TM.BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY  
TRƯỞNG BAN**



**NGUYỄN BÌNH LỤC**

